

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 6/2023, lũy kế 6 tháng và một số công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÀ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

- Quan tâm và tập trung chỉ đạo các phòng, ngành và các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Nghị quyết của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện, trong đó chú trọng 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tham dự các cuộc họp, hội nghị do Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở, ngành tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập... Tiếp và làm việc với các Đoàn khách trong và ngoài nước đến địa phương trao đổi nắm tình hình địa phương, hoạt động an sinh xã hội và tìm hiểu cơ hội đầu tư.

- Ủy ban nhân dân huyện thành lập đoàn đi thăm các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, các đối tượng chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội đặc biệt là các đối tượng chính sách, gia đình nghèo, người già neo đơn, trẻ mồ côi, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách,... đồng thời thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội để mọi người, mọi nhà đều được vui xuân, đón tết. Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai công tác xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, công tác quy hoạch và xây dựng đô thị; đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát các công trình, dự án nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần; phối hợp Tỉnh thực hiện các thủ tục, hồ sơ giải phóng mặt bằng thuộc Dự án cầu Đại Ngãi.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và

triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quan tâm tình hình thu - chi ngân sách; công tác phát triển doanh nghiệp và công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ giao nhận quân năm 2023, đạt tỷ lệ 100%.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

* **Tình hình kinh tế:** Giá trị sản xuất ước đạt **5.385,4** tỷ đồng, đạt **54,01%** kế hoạch (KH 9.970 tỷ đồng), tăng **14,85%** so cùng kỳ. Trong đó, khu vực I ước đạt **1.246,1** tỷ đồng, đạt **51,49%** kế hoạch, tăng **23,86%** so cùng kỳ, khu vực II ước đạt **2.157** tỷ đồng, đạt **50,6%** kế hoạch, tăng 1,06% so cùng kỳ và khu vực III ước đạt **1.982,3** tỷ đồng, đạt **60,31%** so kế hoạch, tăng **27,99%** so cùng kỳ.

1. Tài chính - ngân sách: Thu ngân sách nhà nước 275,905 tỷ đồng, đạt 51,46% dự toán (*dự toán 536,113 tỷ đồng*), tăng 9,98% so cùng kỳ, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 25,134 tỷ đồng, đạt 42,96% chỉ tiêu (*chỉ tiêu 58,5 tỷ đồng*), tăng 4,44% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 174,416 tỷ đồng, đạt 32,81% dự toán (*dự toán 531,613 tỷ đồng*), tăng 6,02% so cùng kỳ, trong đó chi ngân sách huyện 148,795 tỷ đồng, đạt 33,48% dự toán (*dự toán 444,343 tỷ đồng*); *chi ngân sách xã 25.621 tỷ đồng, đạt 29,36% dự toán*. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 310 tỷ đồng, lũy kế 1.627 tỷ đồng, đạt 61,39% so kế hoạch, tăng 12,05% so cùng kỳ.

2. Tình hình phát triển ngành, lĩnh vực:

2.1. Sản xuất nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

- **Cây lúa:** Xuống giống 21.092,7 ha, đạt 66,6% kế hoạch (*KH 31.671,8ha*), giảm 3,49% cùng kỳ⁽¹⁾. Thu hoạch 10.562,7 ha, năng suất bình quân 6,527 tấn/ha, sản lượng 68.942,7 tấn, đạt 101,34% kế hoạch, giảm 5,93% so cùng kỳ.

- **Cây màu:** Xuống giống 1.759,4 ha, đạt 55,81% kế hoạch (*KH 3.152,5 ha*), tăng 4,27% cùng kỳ. Thu hoạch 1.707,35 ha, đạt 97,04% diện tích gieo trồng, sản lượng 30.996,33 tấn đạt 51,94% kế hoạch và tăng 9,6% cùng kỳ⁽²⁾.

⁽¹⁾ Vụ Đông Xuân 2022-2023 xuống giống 10.562,7 ha, đạt 99,93% kế hoạch (10.570,6 ha) giảm 16,35% so cùng kỳ; Vụ Hè Thu xuống giống 10.530 ha, đạt 99,99% kế hoạch (10.530,6 ha) giảm 0,43% so cùng kỳ.

⁽²⁾ Trong đó: **Màu lương thực:** Xuống giống 99 ha, đạt 75% kế hoạch (KH 132 ha) và tăng 20,15 cùng kỳ; thu hoạch 87 ha, đạt 87,88% diện tích gieo trồng, sản lượng 655,8 tấn, đạt 62,42% kế hoạch và tăng 47,11% cùng kỳ. **Màu thực phẩm:** Xuống giống 1.660,4 ha, đạt 54,97% kế hoạch (KH

- **Cây công nghiệp ngắn ngày: Cây mía: Niên vụ 2023-2024:** Lưu gốc và trồng mới 14,5 ha đạt 120,83% kế hoạch giảm 51,08% cùng kỳ; thu hoạch 14,5 ha, sản lượng 821,03 tấn. **Cây dứa:** Diện tích 5.725 ha (*trong đó dứa tập trung 4.254 ha, phân tán 1.471 ha*), đạt 95,74% kế hoạch tăng 1,35% cùng kỳ, sản lượng 45.780 tấn trái đạt 50,46% kế hoạch và tăng 6,83% cùng kỳ. **Cây Ca cao:** Diện tích 10 ha cacao xen dứa, sản lượng 18,7 tấn, đạt 106,86% kế hoạch tăng 90,82% cùng kỳ.

- **Vườn cây ăn trái:** Diện tích 2.170 ha, đạt 99,54% kế hoạch, sản lượng 22.840,2 tấn trái đạt 45,77% kế hoạch giảm 11,44% cùng kỳ.

b. Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 973.263 con, trong đó: Đàn gia cầm có 891.000 con, đạt 71,28% kế hoạch, tăng 28,57% cùng kỳ; Đàn gia súc có 82.263 con đạt 84,89% kế hoạch, tăng 10,28% cùng kỳ⁽³⁾. Vận động các sở sở giết mổ nhỏ lẻ đưa gia súc vào lò giết mổ tập trung được 7.310 con gia súc. Tiêm phòng vaccine cúm gia cầm được 84.670 con gia cầm (*gà 4.910 con; vịt 79.760 con*) của 109 hộ. Tiêm phòng lở mồm long móng được 16.253 con gia súc của 4.833 lượt hộ (*15.860 con bò; 393 con heo*). Tiêm đại chó, mèo được 897 con của 451 lượt hộ. Tiêm Dịch tả heo 26.600 liều; Tụ huyết trùng heo 26.400 liều; Phó thương hàn heo 26.400 liều. Phun xịt tiêu độc khử trùng được 29.967 lượt hộ chăn nuôi heo, diện tích 1.039.717m², số lượng thuốc 623 lít gludecol.

c. Thủy sản: Có 766 lượt hộ thả nuôi 4.936.200 con giống thủy sản các loại trên diện tích 44,69 ha, đạt 36,87% kế hoạch (*KH 121,2 ha*), giảm 61,96% cùng kỳ; có 720 lượt hộ thu hoạch diện tích 24,1 ha, sản lượng 3.868 tấn cá thương phẩm, đạt 55,02% kế hoạch (*KH 7.030 tấn*), tăng 5,73% cùng kỳ. **Khai thác nội đồng:** 231 tấn (*cá các loại 98 tấn, tôm các loại 23 tấn, thủy sản khác 110 tấn*) đạt 54,35% kế hoạch, giảm 0,16% cùng kỳ.

d. Thủy lợi nội đồng và phòng, chống thiên tai:

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Xí nghiệp Thủy nông thường xuyên theo dõi tình hình độ mặn tại vàm Cầu Quan, cống Cầu Chông để có kế hoạch vận hành cống thích hợp phục vụ sản xuất. Phối hợp Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng công trình nạo vét 04 kênh cấp II, xã Tập Ngãi, Tân Hùng. Phối hợp với Ban Quản lý Dự án tỉnh và địa phương tổ chức nghiệm thu kỹ thuật kênh Chính Sâm đoạn K0+000 đến K0+500; đoạn K5-776 đến K7+500. Phối hợp Xí

3.020,5 ha), tăng 54,97% cùng kỳ; thu hoạch 1.620,35 ha, đạt 97,59% diện tích gieo trồng, sản lượng 30.340,53 tấn, đạt 51,75% kế hoạch và tăng 9% cùng kỳ. **Cây hàng năm khác:** Xưởng giống 237,9 ha, đạt 46,65% kế hoạch (KH 510 ha), tăng 16,27% cùng kỳ; thu hoạch được 17.557,02 tấn.

⁽³⁾ Trong đó: Đàn heo 54.168 con, đàn bò 27.695 con, đàn dê 400 con.

ngành Thủy nông triển khai kế hoạch nạo vét tuyến kênh cấp II tại địa bàn 07 xã: (*Hiếu Tử, Hiếu Trung, Phú Cần, Long Thới, Tân Hòa, Tập Ngãi, Ngãi Hùng*). Nạo vét 38 tuyến kênh TLND, đạt 100% kế hoạch với chiều dài 24.964m, khối lượng đào 63.019,67m³, khối lượng đắp 3.689,84m³ với tổng kinh phí 1,891 tỷ đồng.

- Tổng hợp báo cáo rà soát vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai; Báo cáo công tác phòng chống thiên tai năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023; ban hành Quyết định quy định quy chế quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện trang thiết bị chuyên dùng PCTT thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện Tiểu Cần. Do triều cường dâng cao đã làm tràn ngập tuyến bờ bao đập Cần Chông - Nhà Nguyễn Bác Ái, xã Tân Hòa và đoạn đê trên địa bàn thị trấn Cầu Quan có đoạn khoảng 1.355m bị nước tràn ngập (*xã Tân Hòa 500m và thị trấn Cầu Quan 855m*), địa phương đã vận động nhân dân khu vực tiến hành gia cố khắc phục.

e. Công tác bảo vệ thực vật và khuyến nông: Kết hợp với Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời tổ chức thăm đồng ở các xã: Phú Cần, Hiếu Trung, Hiếu Tử nắm tình hình sâu, bệnh trên lúa giai đoạn đòng - trổ - chín để hướng dẫn bà con phòng, trị kịp thời, tránh thiệt hại đến năng suất. Tổ chức tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật vụ lúa Hè Thu được 08 lớp với 235 nông dân tham dự.

t. Công tác quản lý chất lượng an toàn nông, lâm, thủy sản: Tổ chức thu 30 mẫu nông sản, thủy sản giám sát các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Ngãi Hùng, Tân Hòa. Kết quả có 30/30 mẫu an toàn. Phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản thẩm định và kiểm tra đánh giá định kỳ đối với 06 cơ sở⁴; Phối hợp tổ chức thu 10 mẫu nông sản, thủy sản (01 mẫu cá lóc) giám sát các chất độc hại, kết quả 09/10 mẫu an toàn; lấy mẫu cá lóc thương phẩm giám sát dư lượng (các dẫn xuất của Nitrofurans); tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và PTNT có 28 lượt người dự.

g. Công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp, kết hợp chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng màu và xây dựng mô hình: Có 32,5 ha đất trồng lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây trồng khác (*bắp 3 ha; rau các loại 20,5 ha; cây dứa 6,9 ha, trồng cỏ 2,1 ha*). Duy trì và củng cố mô hình cánh đồng lớn liên kết theo chuỗi giá trị trên cây lúa với 08 điểm thực hiện, diện tích 1.883,18 ha với 1.944 hộ; tiếp tục duy trì mô hình trồng dưa nhà lưới với diện tích 0,45 ha; Duy trì mô hình dưa hữu cơ ở các xã: Tân Hòa, Tập Ngãi, Tân Hùng, Ngãi Hùng với diện

⁽⁴⁾ HTX NN Thạnh Trung xã Hiếu Trung (đạt loại B), cơ sở chế biến đậu hũ của bà Trần Bảo Châu ở khóm IV, TTCQ (đạt loại B); cơ sở chế biến đậu hũ Huyền Trang của ông Phạm Công Thoại ở khóm I, TTTC (đạt loại B), cơ sở chế biến trà Xuân Phát ở khóm I, TTTC (đạt loại A), cơ sở chế biến chá lỵ Huỳnh Tuấn Thanh ở khóm IV, TTTC (đạt loại B), cơ sở chế biến lạp xưởng Phúc Mùng ở khóm V, TTTC (đạt loại A).

tích 684,15 ha, 727 lượt hộ dân tham gia; Duy trì mô hình sản xuất bưởi da xanh theo tiêu chuẩn VietGap diện tích 27,6 ha, có 49 hộ tham gia.

2.2. Công nghiệp - Khoa học công nghệ: Nghiệm thu đánh giá đạt đối với việc thực hiện chuyển giao mô hình nuôi lươn không bùn trên bề composite. Phối hợp sở Khoa học và Công nghệ và Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D tổ chức Hội thảo tư vấn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Bưởi Da xanh, kết quả có 30 lượt người dự. Phối hợp Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh nghiệm thu Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất gỗ mỹ nghệ của hộ Nguyễn Hoàng Khang ấp Nhơn Hòa, xã Tân Hòa.

* **Điện - nước sinh hoạt:** Toàn huyện có 29.611/29.643 hộ sử dụng điện, đạt 99,89% so với tổng số hộ chung. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 20.889/25.331 hộ, đạt 82,46% tổng số hộ nông thôn. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 4.063/4.271 hộ, đạt 95,12% tổng số hộ thành thị.

2.3. Thương mại và dịch vụ: Tình hình thị trường hàng hóa ổn định, đa dạng, dồi dào,... và không có tình trạng găm hàng, tăng giá, hàng giả. Cấp 04 giấy phép đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) và cấp phép 04 giấy kinh doanh bán lẻ thuốc lá; Hướng dẫn 08 cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương xác nhận kiến thực về An toàn thực phẩm theo Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương. Tiếp tục chỉ đạo sắp xếp lại việc mua bán của các hộ tiểu thương tại các chợ.

2.4. Giao thông: Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo an toàn giao thông. Quan tâm chỉ đạo Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng giao mặt bằng thi công công trình 5 dự án⁽⁵⁾; nghiệm thu hoàn thành 03 dự án⁽⁶⁾; nghiệm thu kỹ thuật công trình Nâng cấp, mở rộng đường Rạch Trại Ghe Hầu (giai đoạn 2); khảo sát, di dời hệ thống lưới điện chuẩn bị mặt bằng công trình Công viên xã Tân Hùng. Chi trả GPMB được 139 hộ, với số tiền 50,289 tỷ đồng thuộc 05 dự án⁽⁷⁾. Tổ chức họp dân công bố chủ trương, triển khai Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và trao thông báo thu hồi đất để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phương án giá đất thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi

⁽⁵⁾ Các tuyến đường giao thông Định Phú A - Định Phú C, xã Long Thới (giai đoạn 2); công trình Đường giao thông ấp Chợ - Phụng Sa, xã Tân Hùng; công trình Đường liên ấp Cây Gáo - Ông Xây xã Tập Ngãi, giai đoạn 2; công trình mở rộng lộ nhựa Định Bình từ 3,5m đến 5,5m xã Long Thới; công trình Cụm quản lý hành chính xã Long Thới; công trình cụm quản lý hành chính xã Tân Hùng

⁽⁶⁾ Đường nhựa ấp Cây Gòn, xã Hiếu Trung (từ đường huyện 25 - gần nhà Tư Cường) giai đoạn 2; Đường số 5, huyện Tiểu Cần và công trình Đường GTNT Tân Trung Kinh - Phú Thọ 2, xã Hiếu Trung.

⁽⁷⁾ Dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại V. Hạng mục: Đường cấp sông Tiểu Cần (từ cầu Tiểu Cần đến cầu Khóm II và tuyến đường từ cầu Tiểu Cần đến Công ty Lương thực), chi trả 62 hộ, số tiền 27,989 tỷ đồng; Đường GTNT liên xã Tân Hùng - Hùng Hòa (Đường huyện 26 - cầu Từ Ô), chi trả 58 hộ, số tiền 7,7 tỷ đồng; Công trình Đường vành đai khóm VI (cầu Đại Sư đến cầu Rạch Lọt), chi trả 15 hộ, số tiền 8,9 tỷ đồng; Dự án của tuyến đường từ cầu Tiểu Cần đến Công ty Lương thực, 03 hộ, số tiền 1,9 tỷ đồng; Công trình công viên xã Tân Hùng 01 hộ, số tiền 3,8 tỷ đồng.

trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận Tiểu Cần và dự án Đường vành đai phía Đông, huyện Tiểu Cần.

2.5. Xây dựng cơ bản: Quản lý 38 dự án (*dự án khởi công mới 25 dự án, 01 dự án chuẩn bị đầu tư*) với kế hoạch vốn được giao 260,249 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 19/5/2023 là 91,058 tỷ đồng, đạt 34,99% kế hoạch vốn, tăng 99,46% so cùng kỳ. Trong đó, tỉnh quản lý 09 dự án (*có 01 dự án khởi công mới, 01 dự án chuẩn bị đầu tư*), kế hoạch vốn được giao là 168,437 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 19/5/2023 là 75,266 tỷ đồng, đạt 44,68% kế hoạch vốn; huyện quản lý 29 dự án (*có 24 dự án khởi công mới*) với kế hoạch vốn được giao là 91,812 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 19/5/2023 là 15,792 tỷ đồng, đạt 17,2% kế hoạch vốn.

2.6. Quy hoạch và xây dựng đô thị: Xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/HU ngày 29/3/2022 của BTV Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng huyện Tiểu Cần đạt chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh năm 2025. Phê duyệt dự toán Chương trình phát triển đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 theo Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 21/02/2023, đang thẩm định hồ sơ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn lập chương trình phát triển đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030. Đồ án Quy hoạch chung đơn vị tư vấn đang hoàn chỉnh hồ sơ để trình Sở Xây dựng thẩm định. Thẩm định chủ trương lập nhiệm vụ, Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã Tân Hùng, huyện Tiểu Cần và thẩm định Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Hiếu Trung.

2.7. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể: Phát triển mới 06 doanh nghiệp, nâng tổng số đến nay phát triển mới 21/40 doanh nghiệp⁽⁸⁾, đạt 52,5% chỉ tiêu, vốn đăng ký 51,55 tỷ đồng, tăng 03 doanh nghiệp so cùng kỳ. Cấp mới 70 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể, vốn đăng ký 8,302 tỷ đồng, nâng tổng số đã cấp 2.341 giấy, vốn đăng ký 271,536 tỷ đồng; thay đổi 40 giấy; chấm dứt hoạt động 44 giấy. Giải thể 01 HTX (*HTX nông nghiệp Phú Nông, xã Long Thới*), toàn huyện có 16 hợp tác xã (*trong đó có 13 HTX nông nghiệp, 02 HTX xây dựng và 01 Quỹ tín dụng nhân dân*) với tổng số thành viên 3.499 người, vốn điều lệ 18,168 tỷ đồng. Đoàn Đại sứ quán Canada tại Mozambique; Tổ chức Stichting Agriterro (Hà Lan) và Trung tâm Nông nghiệp nhiệt đới Quốc tế (CIAT) đến HTX nông nghiệp Rạch Lọt tham quan, học tập kinh nghiệm.

Về tổ hợp tác: Có 155 THT với 4.330 thành viên; có 32 tổ thành lập mới theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP với tổng số 777 thành viên; có 25 tổ đã thực hiện chuyển đổi hoạt động từ Nghị định số 151/2007/NĐ-CP trước đây sang hoạt động theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP hiện hành với tổng số 706 thành viên; có 98 tổ

⁽⁸⁾ thị trấn Tiểu Cần 9/6 DN, thị trấn Cầu Quan 3/5 DN, xã Phú Cần 2/5 DN, xã Hiếu Từ 3/3 DN, xã Hiếu Trung 2/3 DN, xã Ngãi Hùng 1/3 DN, xã Tân Hòa 1/3 DN.

chưa thực hiện chuyển đổi sang Nghị định số 77/2019/NĐ-CP, với tổng số 2.847 thành viên.

2.8. Nông thôn mới, Chương trình OCOP:

- **Nông thôn mới:** Công bố quyết định công nhận ấp NTM kiểu mẫu năm 2022 đối với ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi và ấp Cây Gòn, xã Hiếu Trung. Ban hành Kế hoạch xây dựng huyện đạt chuẩn NTM nâng cao đến năm 2024 và xây dựng Nghị quyết huyện NTM nâng cao, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu. Xây dựng Nghị quyết huyện NTM nâng cao, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu; Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện Tiểu Cần năm 2023.

- **Chương trình OCCOP:** Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp UBND các xã, thị trấn rà soát lại các chủ thể có sản phẩm đã đăng ký đủ điều kiện để hỗ trợ tham gia Chương trình OCOP đợt 1 năm 2023 theo quy định. Toàn huyện có 16 sản phẩm OCOP⁽⁹⁾, trong đó có 07 sản phẩm 3 sao, 07 sản phẩm 4 sao và 02 sản phẩm tiềm năng 5 sao (*đường hoa dứa và mật hoa dứa cô đặc*).

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

3.1. Giáo dục và đào tạo: Chỉ đạo các trường thực hiện kế hoạch ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024; Hướng dẫn kiểm tra học kỳ II năm học 2022-2023 đối với các trường THCS và Tiểu học. Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2023, tổng số trúng tuyển 11 thí sinh (*05 Mầm non, 02 Tiểu học, 03 Anh văn tiểu học*). Tổ chức khảo sát giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2022-2023 (*03 cấp học*), kết quả cấp Tiểu học 115 giáo viên dự thi, mầm non 73 giáo viên dự thi. Chỉ đạo các trường THCS và Tiểu học dự tập huấn thay sách giáo khoa lớp 8 và lớp 4 Chương trình GDPT năm 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Làm việc với Đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học và Giáo dục thể chất đối với Trường THCS Hiếu Trung và Tiểu học Hiếu Trung B. Tổ chức Hội thi “*Viết đúng, viết đẹp*” cấp huyện năm học 2022-2023 cho cấp tiểu học, kết quả chọn sản phẩm dự thi cấp tỉnh 25 học sinh. Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh các trường THCS; Kết quả có 11 cuộc, 1.352 học sinh tham dự. Tổ chức ngày hội Thiếu nhi vui khỏe - tiến bước lên đoàn cấp huyện (*địa điểm Trường Tiểu học thị trấn Cầu Quan A*).

* **Hoạt động thường xuyên và dạy nghề:** Tổng số lớp học 16 lớp với 192 học viên¹⁰, giảm 21 học viên so với đầu năm. Hướng dẫn học viên hoàn thành hồ sơ đăng

⁽⁹⁾ Kẹo đậu phộng, hạt Cacao mật hoa dứa, Lạp xưởng 6 Be, gạo Rạch Lọt Tiểu Cần; Mật hoa dứa lên men, Nước uống mật hoa dứa, Giấm mật hoa dứa, Nước màu dứa, Nước tương mật hoa dứa, Mật hoa dứa và Đường hoa dứa, Bưởi da xanh, Chả lụa Năm Nghĩa, Rượu nếp than, gạo Rạch Lọt Tân Hùng, gạo Rạch Lọt Trà Vinh, gạo Rạch Lọt Tiểu Cần.

⁽¹⁰⁾ khối 10: 77HV/02 lớp; khối 11: 63HV/02 lớp, khối 12: 52HV/02 lớp.

ký dự thi TN THPT năm 2023. Nhận hồ sơ, nhập liệu thông tin thí sinh dự kỳ thi TN THPT năm 2023 (có 52/52 học viên dự thi). Phân công giáo viên tham gia giới thiệu và lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 theo Chương trình THPT 2018 của NXB Giáo dục Việt Nam theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tham gia cuộc thi học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh năm học 2022-2023. Trung tâm có 03 học viên đạt giải nhì, ba và khuyến khích theo Quyết định số 292/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc khen thưởng các cá nhân đạt thành tích cao cuộc thi học sinh giỏi giải Toán, Vật lý, Hóa học và Sinh học trên máy tính cầm tay cấp tỉnh năm học 2022-2023. Phối hợp với trường Cao đẳng Nghề Trà Vinh đào tạo 02 lớp nghề Trung cấp⁽¹¹⁾ và phối hợp với Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cảnh thành phố Hồ Chí Minh duy trì 01 lớp Tin học Ứng dụng với 32 học viên đang thực học tại Trung tâm. Phối hợp Công ty Nam Phương tổ chức tư vấn học sinh học tiếng Nhật và xuất khẩu lao động với 12 học viên. Phối hợp tư vấn tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 với 1.375 học sinh tham dự.

3.2. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tư vấn, giới thiệu việc làm cho 3.027 lao động làm việc trong, ngoài tỉnh, đạt 108% chỉ tiêu (KH 2.800), tăng 153 người so cùng kỳ. Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài 154/135 lao động (trong đó lao động nữ 79 người), đạt 114,1% chỉ tiêu, tăng 22 người so cùng kỳ.

- Tiếp nhận mới 65 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách ưu đãi NCC. Cấp phát quà Tết từ nguồn kinh phí Trung ương và địa phương với tổng số tiền 1.067.200.000 đồng, cho 4.045 đối tượng (chi theo định mức phân bổ của tỉnh); Đoàn huyện thăm, tặng quà tết cho 337 đối tượng gia đình chính sách, với số tiền 175.000.000 đồng; Tổ chức trao tặng 10 phần quà tết cho gia đình chính sách từ nguồn hỗ trợ của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam với số tiền là 25.000.000 đồng. Đoàn tỉnh cũng đến thăm và tặng quà lễ tết cho 34 gia đình chính sách với số tiền là 34 triệu đồng. Huyện tổ chức đoàn thăm viếng tặng quà gia đình chính sách (bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang, thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ) nhân dịp lễ 30/4/1975 - 30/4/2023 với tổng số tiền 53 triệu đồng (mức quà thăm, tặng từ 500.000 - 1.000.000 đồng). Phối hợp các xã, thị trấn rà soát lập danh sách đối tượng NCC và thân nhân liệt sĩ đăng ký điều dưỡng đến niên hạn 213 người và tổ chức cấp phát tiền điều dưỡng tại gia đình với 311.320.800.000 đồng. Đồng thời tổ chức đưa rước 16 đối tượng hưởng chính sách điều dưỡng 02 năm 01 lần đi nghỉ dưỡng tại Kiên Giang và Côn Đảo.

⁽¹¹⁾ Công nghệ ô tô với 46 học viên.

- Phê duyệt 574 hồ sơ trợ cấp BTXH (308 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, cắt giảm 109 đối tượng, 112 đối tượng từ trần hỗ trợ mai táng phí và 45 hồ sơ điều chỉnh trợ cấp). Hoàn tất thủ tục đề nghị mua BHYT cho 50 đối tượng BTXH, nâng tổng số đến nay toàn huyện có 3.410 đối tượng BTXH đang hưởng BHYT và 4.894 đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng với số tiền chi trả khoảng 2,7 tỷ đồng/tháng. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được xác định thật sự khó khăn về nhà ở từ nguồn Quỹ An sinh xã hội tỉnh trên địa bàn huyện với tổng số 17 căn nhà, với kinh phí là 680 triệu đồng.

- Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, cấp phát gạo hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng BTXH và người lao động gặp khó khăn từ nguồn phân bổ của tỉnh cho 9.682 người với tổng 145.230 ký gạo⁽¹²⁾. Cấp phát quà tết từ nguồn phân bổ của tỉnh cho 233 hộ nghèo với tổng số tiền 127.000.000 đồng (trong đó có 218 hộ nghèo với tổng số tiền là 109.000.000 đồng từ Nguồn Quỹ vì người nghèo của tỉnh phân bổ và 15 hộ với tổng số tiền là 18.000.000 đồng từ nguồn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Việt Nam trao tặng). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các xã, thị trấn và các ngành có liên quan vận động thăm và tặng quà tết Nguyên đán cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn. Kết quả vận động được 9.018 phần quà, với tổng số tiền 4.108.186.000 đồng⁽¹³⁾.

- Hoàn thành dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng theo kế hoạch. Rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện có nhu cầu vay vốn theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh để cải thiện nhà ở trong năm 2023 theo Công văn số 755/SLĐTBXH-VPBCDGN ngày 07/4/2023 của Giám đốc Sở Lao động-TB&XH. Kết quả qua rà soát có 69 hộ đủ điều kiện có nhu cầu vay vốn theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND (trong đó có 02 hộ nghèo và 67 hộ cận nghèo). Phê duyệt hỗ trợ miễn giảm học phí cho 03 sinh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với số tiền 31.400.000 đồng.

3.3. Văn hóa và Thông tin:

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục được phát triển đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Quyết định công nhận 80 ấp, khóm văn hóa nông thôn mới của 09 xã, 02 thị trấn. Gia đình văn hóa là 28.574/29.366 hộ đạt 97,30%; Gia đình văn hóa, nông thôn mới là 24.479/25.194 đạt 97,16%; Gia đình văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP là 4.095/4.172 đạt 98,15%; có 9/9

⁽¹²⁾ Trong đó hộ nghèo 648 người; hộ cận nghèo 3.900 người; đối tượng BTXH đang hưởng trợ cấp hàng tháng 4.131 người; hỗ trợ cho 1.003 lao động khó khăn; với định mức 15 ký/người.

⁽¹³⁾ Trong đó 897 lượt hộ nghèo với tổng số tiền 452.740.000 đồng; 1.797 lượt hộ cận nghèo với số tiền 1.407.330.000 đồng và 6.324 phần quà hộ khó khăn với tổng số tiền là 2.248.116.000 đồng; bao gồm nguồn hỗ trợ từ Quỹ Thiện Tâm do Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh vận động.

xã đạt chuẩn xã văn hóa - nông thôn mới đạt 100%. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức khảo sát nhà văn hóa - khu thể thao ấp, khám được đầu tư cải tạo, nâng cấp thuộc dự án 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”; Khảo sát di tích Thiên Hậu cung để điều chỉnh, bổ sung danh mục tu bổ di tích giai đoạn 2021-2025 và lập thủ tục đề nghị công nhận Di tích cấp quốc gia. Tổ chức giao lưu đờn ca tài tử tại xã Hiếu Trung, có 55 người tham dự. Tổ chức lễ ra mắt Câu lạc bộ bida Bonka tại thị trấn Tiểu Cần và tham gia thi đấu giải vô địch Billards tỉnh mừng Đảng - mừng Xuân Quý Mão. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Du lịch tiếp xúc và theo dõi tiến độ xây dựng các hạng mục thuộc dự án Lê Ngân Homestay tại ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi và tiến độ xây dựng 03 phòng nghỉ (Farmstay) tại Công ty TNHH Trà Vinh FARM.

- **Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:** Chỉ đạo ngành chức năng tổ chức xây dựng 120 tin, bài viết. Nâng tổng số 159 chương trình thời sự, 911 tin; biên tập 139 bài viết (*phóng viên Đài thực hiện 38 bài*); 12 câu chuyện truyền thanh; phổ biến 36 tin, bài; 08 văn bản chỉ đạo, điều hành. Thực hiện 32 chuyên đề, nâng tổng số 248 chuyên đề. Phát thanh 706 giờ 15 phút (355 buổi) có khoảng 45.787.613 lượt thính giả nghe Đài. Cộng tác với Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Trà Vinh và các tờ tin, Cổng thông tin điện tử tỉnh 293 tin, 32 bài, 01 phóng sự. Đăng tải lên trang Thông tin điện tử (web) của huyện được 278 tin, bài; 1.652 ảnh; 31 văn bản⁽¹⁴⁾; 159 văn bản, 03 video, 04 đề cương tuyên truyền. Đăng tải 01 tin, 02 ảnh trên Cổng thông tin điện tử Doanh nghiệp, Hộ kinh doanh, Hợp tác xã tỉnh Trà Vinh, tổng số lượt truy cập tổng số 4.100.000 lượt.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phối hợp với các xã, thị trấn theo dõi tình hình hoạt động, tổ chức bảo trì, sửa chữa được 29 cụm loa (50W) bị sự cố về thu - nhận tín hiệu phát thanh; 01 máy phát sóng FM của xã Ngãi Hùng Hiện còn 01 máy phát sóng FM của Đài Truyền thanh xã Long Thới bị hư hỏng đang trong quá trình sửa chữa, 24 cụm loa bị hư hỏng chưa được sửa chữa¹⁵ và 55 cụm loa ở các xã – thị trấn hư hỏng nặng (qua nhiều năm) không thể sửa chữa. Toàn huyện hiện còn 201/285 cụm loa không dây hoạt động tốt, góp phần phát huy hiệu quả tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao nhân dịp Mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023; Chào mừng kỷ niệm 78 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2022), 33 năm

⁽¹⁴⁾ 21 văn bản về công tác chỉ đạo điều hành, báo cáo KT-XH, kế hoạch, cải cách hành chính, đấu giá tài sản, cuộc thi; 07 văn bản về “Thông tin chính sách pháp luật”; 01 văn bản về “Xây dựng nông thôn mới”, 02 văn bản về phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

⁽¹⁵⁾ Thị trấn Tiểu Cần (03); xã Tập Ngãi (05); xã Hiếu Trung (02); xã Hiếu Từ (01); xã Phú Cần (06); thị trấn Cầu Quan (03); xã Ngãi Hùng (01); xã Tân Hùng (03).

ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2022) và nhân dịp tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây năm 2023⁽¹⁶⁾.

3.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- **Khám chữa bệnh, tiêm phòng:** Số lượt khám chữa bệnh 10.300 lượt người, nâng tổng số 55.925 lượt người; có 10 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, nâng tổng số 72 trường hợp, không có trường hợp tử vong. Có 328 ca thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Phát hiện 16 trường hợp mắc Covid-19 (*trong đó 11 trường hợp hoàn thành điều trị, 02 trường hợp điều trị tại bệnh viện, 03 trường hợp điều trị tại nhà*).

- **An toàn thực phẩm:** Xác nhận kiến thức ATTP cho 45 người; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm 04 cơ sở; kiểm tra 60 cơ sở kinh doanh thực phẩm, có 53 cơ sở đạt yêu cầu vệ sinh và 07 cơ sở vi phạm.

- **Bảo hiểm xã hội:** Số người tham gia BHYT toàn dân là 93.200/108.808 người, đạt 85,66% so dân số toàn huyện, đạt 90,18% kế hoạch (*KH 94,98%*), tăng 6,3% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 19,01%, đạt 76,78% kế hoạch (*KH 24,76%*), tăng 2,25% so cùng kỳ, trong đó BHXH tự nguyện đạt 4,96%, đạt 99,11% so kế hoạch (*KH 5,0%*), tăng 28,83% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHTN trong tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 11,95%, đạt 71,12% so kế hoạch (*KH 16,8%*).

4. Tài nguyên và Môi trường:

- **Tài nguyên:** Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện Tiểu Cần được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 21/10/2021; Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được phê duyệt tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh; thực hiện hoàn thành thống kê đất đai 2022. Phê duyệt 66 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 22.280,7 m²⁽¹⁷⁾. Cấp 36 giấy CNQSDĐ lần đầu, tổng diện tích

⁽¹⁶⁾ (1) Tổ chức Giải Vô địch bóng chuyền và bóng đá nam huyện Tiểu Cần chào mừng kỷ niệm 78 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2022), 33 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2022), có 10 đội bóng chuyền, 09 đội bóng đá, với 300 lượt vận động viên của các xã, thị trấn, Trường THPT và BCH Quân sự huyện tham gia thi đấu; (2) Tổ chức Giải Vô địch bóng chuyền hơi nữ và Cầu lông mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023, có 13 đơn vị với gần 140 lượt VĐV tham gia; kết quả đội bóng chuyền hơi nữ, xã Phú Cần đạt giải Nhất; Trường THPT Hiếu Từ đạt giải Nhì và xã Long Thới đạt giải Ba. Môn Cầu lông ở nội dung đơn nữ có 03 VĐV đạt giải; Nội dung đơn nam có 03 VĐV đạt giải; Nội dung đôi nam có 03 đôi đạt giải; Nội dung đôi nữ có 03 đôi đạt giải và 03 đôi nam nữ phối hợp đạt các giải Nhất, Nhì, Ba; (3) Nhân dịp tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây năm 2023, phối hợp Huyện Đoàn tổ chức thi đấu môn Bóng chuyền; có 04 đội tham gia (*xã Tân Hòa, Hưng Hòa, Phú Cần và Hiếu Trung*) và các trò chơi dân gian (*đi cầu khi, đập heo đất, nhảy bao bố*) thu hút khoảng 200 người tham gia và đồng đảo bà con Khmer địa phương đến xem và cổ vũ. Kết quả, Ban tổ chức trao tổng số 116 giải thưởng (*môn bóng chuyền xã Hiếu Trung đạt giải nhất, xã Hưng Hòa đạt giải nhì và xã Phú Cần, Tân Hòa đồng giải ba; 100 giải cho trò chơi đập heo đất và đi cầu khi, 12 giải ở môn nhảy bao bố*).

⁽¹⁷⁾ Trong đó: 03 hồ sơ với diện tích 3.891,5m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở đô thị; 12 hồ sơ với diện tích 2.979,8m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở nông thôn; 30 hồ sơ với diện tích 7.114,9m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở nông thôn; 13 hồ sơ với diện tích 5.031,1m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở đô thị; 01 hồ sơ với diện tích 65,3m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn; 03 hồ sơ với diện tích 2.554,2m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp; 04 hồ sơ với diện tích 633,5m² chuyển từ đất nuôi trồng thủy sản sang đất ở nông thôn).

7,75 ha. Nâng tổng số cấp giấy đến nay 63.637 giấy, tổng diện tích 20.415,29 ha, đạt 99,69% diện tích cấp giấy trong toàn huyện. Thu hồi và hủy 04 giấy CNQSDĐ với diện tích 10.360,5m².

- **Môi trường:** Công tác vệ sinh môi trường, dọn dẹp cảnh quan theo Chỉ thị số 27/CT-TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được tập trung chỉ đạo tốt. Tổng số 151 cuộc, có người tham gia là 2.632 người, khơi thông 420,4km cống rãnh; thu gom xử lý 8,54 tấn rác thải; phát hoang 31,5km bụi rậm, khơi thông được 2km đường giao thông; trồng và chăm sóc 2.985 cây xanh; thu gom vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật 8kg. Đồng thời, tăng cường kiểm tra công tác thu gom rác thải sinh hoạt.

- **Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản:** Khảo sát việc đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng nước dưới đất của 02 nhà máy nước khóm I và khóm III, thị trấn Cầu Quan. Qua khảo sát 02 giếng nước có đầy đủ các quy định của giấy phép và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Phối hợp với Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển tại bãi chứa bùn của Công ty TNHH MTV XDTM Gia Thiệu tại ấp Ô Trom, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần. Qua kiểm tra đơn vị chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định, đã đề nghị Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật.

5. Lĩnh vực dân tộc - tôn giáo: Tạo điều kiện để Hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước của huyện tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định. Cho chủ trương chấp thuận cho Chi hội Hưng Cần tự tổ chức Đại hội đại biểu và bầu Ban Trị sự nhiệm kỳ 2023-2028. Tổ chức họp mặt Chôl Chnam Thmây năm 2023 với hơn 300 đại biểu tham dự. Thăm hỏi 234 đối tượng là Mẹ Việt Nam anh hùng, cán bộ hưu, cán bộ đương nhiệm, gia đình chính sách, hộ nghèo già neo đơn nhân dịp Chôl Chnam Thmây. Phối hợp cùng Ban Dân tộc tỉnh thăm hỏi 43 người có uy tín nhân dịp Chôl Chnam Thmây. Tiếp xúc với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các chức sắc trong tôn giáo tại các xã 74 lượt, qua tiếp xúc tình hình an ninh trật tự ổn định. Kết hợp Ban Dân tộc tỉnh mở lớp Hội nghị tuyên truyền vận động tư vấn nâng cao nhận thức và xây dựng mô hình điểm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Tiểu Cần có 386 em tham dự.

6. Lĩnh vực Nội vụ - Tư pháp - Thanh tra - Cải cách hành chính:

6.1. Nội vụ: Quyết định nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức 396 trường hợp; nâng lương trước thời hạn 27 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên 08 trường hợp; công chức hưởng lương trong thời gian tập sự 03 trường hợp; xếp phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách 05 trường hợp; điều động cán bộ, công chức 03 trường hợp; điều chuyển cán bộ 05 trường hợp. Quyết định lập danh sách tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn 196 cán bộ, công chức. Quyết định khen

thường 149 tập thể và 319 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua của huyện; quyết định tặng giấy khen cho 27 gia đình và 27 thanh niên nhập ngũ 2023; công nhận sáng kiến năm 2022 cho 150 cá nhân, đồng thời trình Hội đồng sáng kiến tỉnh xét, công nhận cho 22 cá nhân; quyết định khen thưởng 88 tập thể lao động tiên tiến, 108 chiến sĩ thi đua cơ sở và 126 cá nhân lao động tiên tiến cho cán bộ, công chức, viên chức có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2022. Lập tờ trình trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 20 cá nhân, tặng Bằng khen cho 29 cá nhân và 27 tập thể có thành tích xuất sắc năm 2021-2022; tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm 2022 cho 16 tập thể; tặng cờ thi đua cho 02 tập thể cụm 17 và cụm 18; tặng Bằng khen cho 03 tập thể cụm 17 và 18; tặng Bằng khen cho 02 cá nhân có thành tích trong công tác an sinh xã hội trên địa bàn huyện; tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 05 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần.

6.2. Tư pháp: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 26 cuộc, có 1.269 lượt người dự. Thực hiện được 39 chuyên đề chính sách pháp luật, với thời lượng 195 phút, ước số lượng người nghe Đài khoảng 700.000 lượt; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện 33 tin, bài trong chuyên mục “*Thông tin chính sách pháp luật*”,... phục vụ khoảng 565.000 lượt người truy cập. Đăng ký kết hôn 364 trường hợp (*trong đó đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 07 trường hợp*), đăng ký khai sinh 823 trường hợp (*trong đó đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp*), cha mẹ nhận con 01 trường hợp có yếu tố nước ngoài đăng ký khai tử 266 trường hợp. Chứng thực bản sao đúng với bản chính 27.276 bản; 1.816 chữ ký trong văn bản, giấy tờ tiếng Việt; 1.940 hợp đồng giao dịch.

6.3. Thanh tra, Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

- Công bố các Kết luận thanh tra: Kết luận số 94/KL-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tiểu Cần về việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu - chi ngân sách tại UBND xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần⁽¹⁸⁾; Kết luận thanh tra số 95/KL-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tiểu Cần về việc thực hiện pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng một số công trình do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Tiểu Cần làm chủ đầu tư⁽¹⁹⁾; Kết luận Thanh tra số 37/KL-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND thị trấn Tiểu Cần và Chủ tịch UBND xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần⁽²⁰⁾.

⁽¹⁸⁾ Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 88.016.366 đồng và kiểm điểm trách nhiệm 03 cá nhân.

⁽¹⁹⁾ Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 33.400.000 đồng và rút kinh nghiệm 01 cá nhân.

⁽²⁰⁾ Kiến nghị 02 đơn vị hợp rút kinh nghiệm, kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 cá nhân (Chủ tịch UBND xã Tập Ngãi).

- Tiếp công dân 53 lượt tiếp, 59 người được tiếp, 53 vụ việc, so với cùng kỳ năm trước giảm 27 lượt tiếp, 27 vụ, 27 người được tiếp: trong đó cấp huyện tiếp công dân thường xuyên: 34 lượt, 37 người được tiếp, 34 vụ; tiếp công dân định kỳ và đột xuất 11 lượt, 14 người được tiếp, 11 vụ người được tiếp; cấp xã: tiếp thường xuyên: 07 lượt, 07 người được tiếp, 07 vụ, tiếp định kỳ và đột xuất: (231 kỳ) 01 lượt, 01 người được tiếp, 01 vụ. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, chế độ, chính sách, tư pháp,...

- Tổng số đơn tiếp nhận: 46 đơn (*cấp huyện 38 đơn, cấp xã 08 đơn*), trong đó có 12 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 04 đơn phản ánh, 24 đơn yêu cầu, 05 đơn tranh chấp. Đủ điều kiện xử lý 41 đơn, 05 đơn (cấp huyện) không đủ điều kiện xử lý (xếp lưu do trùng đơn). Kết quả xử lý 41 đơn: Cấp huyện: 15 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, chuyển cơ quan có thẩm quyền; Cấp xã: 08 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (*trong đó 03 đơn giải quyết xong - 02 hòa giải thành, 01 trả lời bằng văn bản*).

6.4. Cải cách hành chính: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ các lĩnh vực tại Bộ phận một cửa liên thông cấp huyện và cấp xã. Chỉ đạo tăng cường thực hiện các hoạt động công vụ và ứng dụng chính quyền điện tử, chính quyền số trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số PAR Index, PaPi, SIPAS giai đoạn 2021-2025.

6.5. Công tác phòng, chống tham nhũng: Thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 04/11/2022 về kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022. Kết quả các phòng, ban ngành huyện, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn thực hiện đúng theo kế hoạch, có 92/92 đối tượng thuộc diện kê khai tài sản thu nhập lần đầu, hàng năm, bổ sung đã thực hiện kê khai; thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết đạt 100%. Thanh tra huyện đã bàn giao 92 bản kê khai cho Cơ quan Kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh) đúng theo quy định.

7. Quốc phòng - An ninh

7.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp tuần tra đảm bảo an ninh quốc phòng. Tổ chức huấn luyện lực lượng tại chỗ, DBĐV, DQTV; tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; tham gia các hội thi, hội thao. Đón 100 quân nhân hoàn thành xuất ngũ trở về địa phương và tổ chức tư vấn, hướng nghiệp nghề cho 101 lượt quân nhân xuất ngũ. Tổ chức giao 125 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu; đồng thời tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển quân năm 2023. Phối hợp Quân khu IX khảo sát địa điểm Diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh. Phối hợp kiểm tra dữ liệu kết luận địa bàn, sản phẩm bản đồ quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn huyện.

7.2. An ninh:

- **Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm:** Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 11 vụ/16 đối tượng, thiệt hại tài sản 42 triệu đồng (*so cùng kỳ tăng 05 vụ, tăng 83,30%*). Phát hiện, triệt xóa 42 vụ/237 đối tượng tệ nạn xã hội (*so cùng kỳ nhiều hơn 21 vụ*). Xảy ra 07 vụ trộm cắp vặt/12 đối tượng (*so cùng kỳ tăng 04 vụ*). Phát hiện, bắt quả tang 05 vụ/05 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy (*so cùng kỳ tăng 02 vụ*), thu giữ 6,241 gram ma túy tổng hợp và 0,5549 gam heroin, đã khởi tố 05 vụ/05 bị can.

- Tuần tra vũ trang được 219 cuộc, có 1.314 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, kết quả giải tán 57 lượt nhóm đối tượng tụ tập đêm khuya, 21 điểm đánh bạc nhỏ, giáo dục 425 lượt đối tượng. Kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy được 18 cuộc tại 07 cơ sở và 71 hộ dân, qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm.

- **Đảm bảo giao thông:** Tai nạn giao thông xảy ra 02 vụ, làm chết 01 người, bị thương 02 người, thiệt hại tài sản 05 triệu đồng (*so cùng kỳ tăng 02 vụ, tăng 01 người chết 02 người bị thương*). Tuần tra kiểm soát giao thông 498 cuộc, có 1.992 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia; phát hiện 2.400 trường hợp vi phạm, xử phạt hành chính 1.924 trường hợp, số tiền 1,3 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 92 trường hợp.

- **Thực hiện Đề án 06:** Thu nhận 3.761 hồ sơ cấp CCCD, cấp 3.002 tài khoản định danh điện tử, nâng tổng số đã thu nhận 101.167 hồ sơ CCCD, cấp 16.315 tài khoản định danh điện tử.

8. Kết quả thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025:

8.1. Về 06 nhiệm vụ trọng tâm:

- Quan tâm và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp xây dựng hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV và các tiêu chí để huyện đủ điều kiện trở thành thị xã trực thuộc tỉnh. Từ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và nguồn vốn của huyện đã tập trung đầu tư xây mới, nâng cấp và mở rộng các tuyến đường đô thị; xây dựng

nhiều công trình đảm bảo tiêu chí cấp đường đô thị, kết nối liên thông các xã, thị trấn và cụm dân cư. Hoàn thành nhiệm vụ và dự toán quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần đến năm 2040 (*định hướng thành lập thị xã trực thuộc tỉnh*)⁽²¹⁾.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tập trung cho đầu tư phát triển. Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 1.627 tỷ đồng, đạt 61,39% chỉ tiêu. Tổng kế hoạch vốn năm 2023 là 260,249 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 19/5/2023 là 91,058 tỷ đồng, đạt 34,99% kế hoạch vốn; Phối hợp có hiệu quả với các Sở, ngành tỉnh mời gọi, thu hút đầu tư triển khai các dự án như: Cụm công nghiệp Phú Cần, dự án Trường Mầm non Hoa Hồng, xin chủ trương triển khai dự án Khu công nghiệp Cầu Quan, Khu phức hợp thương mại... tập trung đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp đảm bảo đúng thực chất và hoạt động có hiệu quả, phát triển mới 21/40 doanh nghiệp; chỉ đạo làm tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả 03 khâu đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với thực hiện cơ cấu lại nền nông nghiệp phù hợp với điều kiện và tiềm năng. Đa dạng hóa cây trồng, con nuôi và phương thức nuôi trồng gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch. Tập trung vào các đối tượng có giá trị kinh tế cao, nuôi trồng theo vùng và theo quy hoạch; đã chuyển đổi trên 90% diện tích nuôi nhỏ lẻ, hỗn hợp sang nuôi thủy sản có giá trị kinh tế cao (cá tra, cá lóc). Dịch bệnh, chất thải trong chăn nuôi được kiểm soát và xử lý kịp thời, đảm bảo sản lượng trên một đơn vị diện tích, không gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ động rà soát, đánh giá và xác định đúng nhu cầu thực tế từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Công tác xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia xây dựng nông thôn mới được tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả. Năm 2023, phân bổ vốn 6.317 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư 3.599 triệu đồng, giải ngân 1.240 triệu đồng, đạt 34,45% kế hoạch; vốn sự nghiệp 2,718 tỷ đồng, đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện giải ngân.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; công tác quy hoạch, đào tạo, phân công, đánh giá cán bộ từ huyện đến cơ sở luôn được chú trọng và thực hiện nghiêm túc; tỷ lệ hoàn thành tốt nhiệm vụ của tổ chức đảng và đảng viên có sự nâng lên hàng năm; công tác đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh luôn được tăng cường; vai trò,

⁽²¹⁾ Được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 23/8/2022

trách nhiệm nêu gương, nói đi đôi với làm của cán bộ lãnh đạo, quản lý được quan tâm chân chính và phát huy.

8.2. Về 03 nhiệm vụ đột phá:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là triển khai thực hiện các công trình, dự án mang tính đột phá, có tính then chốt về giao thông, thủy lợi trên địa bàn huyện với kinh phí năm 2023 được phân bổ trên 260 tỷ đồng. Quá đó góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính; chỉ số hài lòng của người dân và chỉ số năng lực cạnh tranh được cải thiện tốt. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên.

- Các nguồn vốn từ các chương trình, dự án được triển khai kịp thời và sử dụng hiệu quả, đúng tới tượng; các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được quan tâm hỗ trợ bằng nhiều nguồn lực, nhất là các nguồn vốn vay ưu đãi để thoát nghèo, nâng cao thu nhập. Năm 2023, từ nguồn vốn của Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho 96 hộ nghèo, hộ cận nghèo vay với số tiền 825 triệu đồng.

9. Kết quả phục hồi kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ: Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và các văn bản có liên quan. Song song đó, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về phát triển kinh tế - xã hội nhằm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, ... Kết quả thực hiện như sau:

- Về thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm: Tư vấn, giới thiệu việc làm cho 3.027 lao động làm việc trong, ngoài tỉnh, đạt 108% chỉ tiêu (KH 2.800), tăng 153 người so cùng kỳ. Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài 154/135 lao động (*trong đó lao động nữ 79 người*), đạt 114,1% chỉ tiêu, tăng 22 người so cùng kỳ. Hoàn thành dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng theo kế hoạch. Tiếp

nhận mới 66 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách ưu đãi. Quyết định cho hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội 308 đối tượng; trợ cấp theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND của HĐND tỉnh cho 95 đối tượng.

- **Về công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công:** Phối hợp công bố chủ trương Dự án đường nối Quốc lộ 60 - Quốc lộ 54, huyện Tiểu Cần, đồng thời triển khai kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm điểm và thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60, thuộc địa phận của tỉnh Trà Vinh và tỉnh Sóc Trăng. Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023, đảm bảo theo cam kết với Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:

- **Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** Năm 2023, huyện được tỉnh phân bổ thực hiện Dự án 1, 4, 5 và 10 cụ thể:

+ **Dự án 1:** Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt. **Về nhà ở,** phê duyệt danh sách 15 hộ có nhu cầu hỗ trợ nhà ở thuộc Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023. **Về chuyển đổi nghề,** qua rà soát có 17 hộ có nhu cầu chuyển đổi nghề. **Về nước sinh hoạt,** qua rà soát có 10 hộ có nhu cầu hỗ trợ nước sinh hoạt. Năm 2023, phân bổ 818 triệu đồng cho các xã, thị trấn⁽²²⁾ để triển khai thực hiện (vốn đầu tư phát triển 340 triệu đồng, vốn sự nghiệp 478 triệu đồng), đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện giải ngân.

+ **Dự án 4:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc. Năm 2023, huyện được phân bổ vốn thực hiện Tiểu dự án 1 của Dự án 4, Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với kinh phí 8.549 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 08 tỷ đồng, giải ngân 1,91 tỷ đồng, đạt 23,88% kế hoạch; vốn sự nghiệp 549 triệu đồng, đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện giải ngân.

+ **Dự án 5:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi, phân bổ kinh phí cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện số tiền 4.845 triệu đồng, đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện giải ngân.

⁽²²⁾ Thị trấn Tiểu Cần 88,3 triệu đồng; xã Phú Cần 99,7 triệu đồng; xã Hiếu Từ 148,1 triệu đồng; xã Hiếu Trung 162 triệu đồng; xã Long Thới 136,7 triệu đồng; xã Hùng Hòa 59,7 triệu đồng; xã Tân Hùng 62,3 triệu đồng và xã Tân Hòa 61,2 triệu đồng.

+ **Dự án 10:** Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, phân bổ kinh phí cho Phòng Dân tộc thực hiện số tiền 69 triệu đồng, đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện giải ngân.

- **Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:** đã triển khai thực hiện các Dự án và Tiểu dự án với Tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã phân bổ thực hiện Chương trình giảm nghèo trong năm 2023: 3.575,3 triệu đồng; trong đó, vốn ngân sách Trung ương: 3.575,3 triệu đồng (*vốn ngân sách Trung ương phân bổ năm 2022 kéo dài thực hiện và giải ngân trong năm 2023: 775,3 triệu đồng, vốn ngân sách Trung ương phân bổ năm 2023: 2.800 triệu đồng*).

- **Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:**

+ **Về xây dựng xã nông thôn mới:** Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã NTM theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh, trên địa bàn huyện có 01 xã Hiếu Trung đạt 19/19 tiêu chí, các xã còn lại đạt từ 15-18 tiêu chí⁽²³⁾.

+ **Về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao:** Đến nay huyện có 06/09 xã gồm: Tân Hùng, Phú Cần, Tân Hòa, Hùng Hòa, Long Thới, Hiếu Tử được công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh giai đoạn 2018-2020 và xã Hiếu Trung đạt chuẩn NTM nâng cao theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh giai đoạn 2021-2025.

+ **Áp nông thôn mới kiểu mẫu:** Công nhận áp Cây Gòn, xã Hiếu Trung và áp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi đạt chuẩn áp NTM kiểu mẫu. Đối với 07 áp đạt danh hiệu áp NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của UBND tỉnh (*áp Nhứt và áp Chợ, xã Tân Hùng; áp Đại Mong và áp Sóc Tre, xã Phú Cần; áp Ô Đùng, xã Hiếu Tử; áp Định Phú B, xã Long Thới và áp Kinh, xã Hùng Hòa*) tiếp tục được duy trì và nâng chất theo bộ tiêu chí mới.

+ **Xã nông thôn mới kiểu mẫu:** Năm 2023, huyện đưa vào chỉ tiêu xây dựng xã Phú Cần đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025. Qua rà soát, đánh giá xã NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với xã Phú Cần, kết quả như sau: **Mục I. (Tiêu chí chung):** Xã chưa đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 và chưa đạt về thu nhập; về thực hiện các tiêu chí xã đạt 2/4 tiêu chí, với 11/17 nội dung, còn 2 tiêu chí với 6 nội dung chưa đạt (*Tiêu chí 1: Về Mô hình áp thông minh, nội dung 1.3; Tiêu chí 4 về*

⁽²³⁾ 04 xã: Hiếu Tử, Phú Cần, Tập Ngãi, Ngãi Hùng đạt 18/19 tiêu chí; 03 xã: Tân Hùng, Hùng Hòa, Tân Hòa đạt 16/19 tiêu chí, xã Long Thới đạt 15/19 tiêu chí.

Chuyển đổi số, nội dung 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.6). **Mục II.** (Đạt một trong những tiêu chí chọn): Xã chọn kiểu mẫu tiêu chí 1 về giáo dục, kết quả rà soát đạt 2/2 nội dung.

+ **Huyện nông thôn mới:** Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 09 tiêu chí huyện NTM theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, huyện đạt 6/9 tiêu chí, còn 03 tiêu chí với 03 nội dung chưa đạt⁽²⁴⁾.

+ **Huyện nông thôn mới nâng cao:** Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 09 tiêu chí huyện NTM nâng cao theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, huyện Tiểu Cần đạt 4/9 tiêu chí, còn 05 tiêu chí với 06 nội dung chưa đạt⁽²⁵⁾.

+ Năm 2023, phân bổ vốn 6.317 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư 3.599 triệu đồng, giải ngân 1.240 triệu đồng, đạt 34,45% kế hoạch; vốn sự nghiệp 2,718 tỷ đồng, đến thời điểm hiện tại chưa giải ngân.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được: Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ Nghị quyết của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tiếp tục đổi mới theo hướng bám nhiệm vụ, sát thực tiễn, kiểm tra, đôn đốc từng nhiệm vụ cụ thể; đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; Kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; nạo vét kênh nội đồng đạt kế hoạch đề ra. Thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, phát triển doanh nghiệp tăng so cùng kỳ. Xây dựng đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu được tập trung chỉ đạo. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực; đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài tăng nhiều so cùng kỳ, đời sống vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được nâng lên; tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề trên lĩnh vực văn hóa - xã hội; cải cách hành chính có chuyển biến tốt; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được các ngành, các địa phương phối hợp thực hiện tốt. An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững; kế hoạch huấn luyện, diễn tập nhằm củng cố quốc phòng được triển khai đồng bộ...

2. Khó khăn, hạn chế: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng so cùng kỳ nhưng còn một số khoản thu đạt thấp so chỉ tiêu; tỷ lệ giải ngân vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn thấp; số doanh nghiệp phát triển mới còn thấp so mặt bằng chung của tỉnh. Hiệu quả hoạt động của một số Hợp tác xã chưa cao, chưa mang lại lợi nhuận cho thành viên. Giải phóng mặt bằng dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông

⁽²⁴⁾ gồm tiêu chí 5, nội dung 5.2; tiêu chí 6, nội dung 6.2; tiêu chí 7, nội dung 7.4.

⁽²⁵⁾ gồm tiêu chí 2, nội dung 2.3; tiêu chí 5, nội dung 5.1; tiêu chí 6, nội dung 6.1, 6.3; tiêu chí 7, nội dung 7.5; tiêu chí 8, nội dung 8.9.

đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV còn chậm. Một số tiêu chí nông thôn mới thiếu bền vững; giải quyết vướng mắc trong xây dựng chợ Tiêu Cần chậm. Một số địa phương chưa làm tốt công tác vệ sinh cảnh quan, bảo vệ môi trường.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1.1. Lĩnh vực Nông nghiệp:

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với BĐKH vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện. Kết luận số 180-KL/TU ngày 24/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn, thích ứng BĐKH. Chú trọng xây dựng mô hình mỗi xã có ít nhất một sản phẩm đặc trưng (*sản phẩm chủ lực OCOP*), phát triển các mặt hàng có tiềm năng, lợi thế của huyện.

- Chỉ đạo thu hoạch tốt vụ lúa Hè Thu. Triển khai Đề án tái cơ cấu lĩnh vực chăn nuôi, Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh công tác tiêm phòng; phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn sinh học và dịch bệnh; triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản. Kiểm tra kiểm soát tình hình vận chuyển, mua bán và giết mổ gia súc, gia cầm.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền Luật PCTT, các văn bản có liên quan đến kiến thức, kỹ năng PCTT đến người dân. Phối hợp triển khai thực hiện tốt các công trình PCTT được đầu tư trên địa bàn huyện. Rà soát, xây dựng kế hoạch nạo vét kênh thủy lợi nội đồng năm 2023.

1.2. Xây dựng nông thôn mới, kinh tế hợp tác và phát triển doanh nghiệp:

- ***Về xây dựng nông thôn mới:*** Tiếp tục phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội đối với phong trào xây dựng NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu. Rà soát, đánh giá và công nhận đúng thực chất ấp NTM kiểu mẫu, xã NTM nâng cao; tập trung mọi nguồn lực để xây dựng xã Tập Ngãi đạt chuẩn NTM nâng cao, phấn đấu xã Ngãi Hùng đạt chuẩn NTM nâng cao và xã Phú Cần đạt xã NTM kiểu mẫu. Quan tâm củng cố, nhân rộng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp và các tuyến đường hoa. Phấn đấu thực hiện hoàn thành đạt tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

- Kinh tế hợp tác và phát triển doanh nghiệp:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật HTX năm 2012, Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Phối hợp triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách đầu tư phát triển KTTT, HTX, Tổ hợp tác. Các ngành chức năng thường

xuân phối hợp, hỗ trợ các HTX hoạt động hiệu quả và đúng quy định của Luật HTX năm 2012. Tiếp tục hỗ trợ HTX nông nghiệp Rạch Lộp và HTX nông nghiệp Phú Cần thực hiện các nội dung đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Đề án lựa chọn, hoàn thiện nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

+ Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động phát triển doanh nghiệp để phấn đấu cuối năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 và các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp.

+ Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

1.3. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

- Triển khai thực hiện các nội dung của Dự án Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tiểu Cần đã được phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tăng cường công tác quản lý quỹ đất công và công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên và môi trường, nhất là các trường hợp khai thác đất mặt ruộng trái phép.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ sở chăn nuôi. Kiểm soát chặt chẽ các vấn đề ô nhiễm môi trường do chất thải sinh hoạt từ khu vực nông thôn; thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, giảm tỷ lệ chôn lấp. Tăng cường thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và nâng chất, mở rộng các tuyến đường hoa, tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 88/KH-HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện tuyến đường hoa trên địa bàn huyện.

1.4. Lĩnh vực xây dựng - công nghiệp - thương mại và dịch vụ:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình xây dựng cơ bản; phối hợp giải quyết có hiệu quả những vướng mắc trong giải phóng mặt bằng và thực hiện tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân bị thiệt hại khi thu hồi đất thực hiện công trình để đảm bảo công trình, dự án đạt kế hoạch đề

ra nhất phối hợp với tỉnh trong thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận huyện Tiểu Cần. Lập danh mục đầu tư công và hồ sơ các dự án đầu tư năm 2024.

- Tranh thủ mọi nguồn lực của Trung ương và địa phương để nâng chất đô thị Tiểu Cần. Tranh thủ UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh để mời gọi Nhà đầu tư vào Khu công nghiệp Cầu Quan; đôn đốc đẩy nhanh thi công hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Phú Cần. Thường xuyên rà soát, đánh giá, kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng huyện trở thành thị xã trực thuộc tỉnh năm 2025. Phối hợp tổ chức các Phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

- Tăng cường quản lý hệ thống lưới điện, cáp viễn thông, hệ thống thoát nước và cây xanh trên các tuyến đường giao thông.

- Thực hiện tốt giải pháp, nhiệm vụ đổi mới quản lý và phát triển chợ. Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, quản lý hoạt động kinh doanh, bình ổn thị trường, nhất là vào các dịp lễ, tết. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ để có sự điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

1.5. Tài chính - tín dụng:

- Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các địa phương trong quản lý và sử dụng ngân sách, đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách. Chỉ đạo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đảm bảo đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Chủ động điều hành chi trong phạm vi dự toán được giao và khả năng thu ngân sách. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra các khoản chi ngân sách, đảm bảo vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Thảo luận, đánh giá đúng tình hình thu, chi ngân sách hàng năm để làm cơ sở lập dự toán cho những năm tiếp theo.

- Phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể và các tổ chức tín dụng trên địa bàn có kế hoạch huy động tốt nguồn vốn trong nhân dân kết hợp các nguồn vốn của Nhà nước để đầu tư cho chuyển dịch cơ cấu sản xuất và mở rộng kinh doanh. Tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân phòng ngừa và xử lý nghiêm các hoạt động cho vay dưới hình thức “tín dụng đen”.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Tập trung tuyên truyền những thành tựu của đất nước và địa phương đã đạt được trong 6 tháng đầu. Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao quần chúng. Tăng cường chức năng

quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia và khai giảng năm học 2023-2024. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ trên lĩnh vực giáo dục. Triển khai thực hiện tốt Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện dự án mở rộng nâng cấp các trường: Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

- Quan tâm làm tốt công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các cơ sở y tế. Thường xuyên phối hợp kiểm tra, xử lý đúng pháp luật các trường hợp vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch, vận động lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Chú trọng tổ chức tốt các phiên giao dịch và giới thiệu việc làm. Chỉ đạo công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo đảm bảo dân chủ, khách quan và đúng thực chất. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách người có công, trợ giúp xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tối đa mọi nguồn lực, để chăm lo cho công tác an sinh xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích chăm sóc thay thế và trợ cấp đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền vận động thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới lồng ghép với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai có hiệu quả chương trình hành động vì trẻ em; chăm sóc giáo dục, bảo vệ trẻ em, đảm bảo việc thực hiện các quyền của trẻ em.

3. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác dân tộc, tôn giáo:

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tăng cường kiểm tra công vụ, cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương để uốn nắn kịp thời; triển khai thực hiện mô hình "*Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm*". Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Các cơ quan, đơn vị phối hợp các địa phương tổ chức rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế. Triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định

số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Làm tốt công tác thi đua - khen thưởng, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Đề án cơ sở dữ liệu điện tử “*Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí*”. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (*dứt điểm các vụ việc ngay từ cơ sở, không để kéo dài, phát sinh điểm nóng*).

- Phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc các tôn giáo trong tuyên truyền các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; quan tâm đôn đốc, uốn nắn công tác tự kiểm tra để ngăn ngừa tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ. Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức hoạt động thăm hỏi, hoạt động văn hóa văn nghệ nhân dịp lễ hội của đồng bào dân tộc Khmer và Lễ Giáng sinh đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đoàn kết.

- Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn giáo tích cực tham gia thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tiếp tục phấn đấu khắc phục chỉ số thành phần “*Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp*” của địa phương góp phần cải thiện, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh tăng cả về điểm số và thứ hạng theo Chương trình số 10-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh nâng cao chỉ số PCI tỉnh đến năm 2025.

4. Quốc phòng - An ninh:

- Tập trung làm tốt công tác phối hợp đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, nhất là tình hình công dân đi, đến địa phương nhằm đảm bảo tốt cho việc triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, kiên quyết xử lý và đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương năm 2023, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024; công tác tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương.

- Chủ động trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tín dụng đen và các loại tội phạm có tổ chức.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiềm chế tai nạn giao thông, trong đó cần quan tâm phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về giao thông của học sinh; làm tốt công tác phòng, chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan TW, Tỉnh đóng địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- NCTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Sơn Sĩ Phôn



PHỤ LỤC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(ban hành kèm theo Báo cáo số 199 /BC-UBND

ngày 22 /5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ước thực hiện tháng 6 năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So cùng kỳ	Ghi chú
A	CHỈ TIÊU KINH TẾ						
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	12				cuối năm
2	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	58,5	0	25.134	tăng 4,44%	Đạt 42,96%
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	2.650	310	1.627	tăng 12,05%	Đạt 61,39%
4	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	40	6	21	tăng 04 DN	Đạt 52,5%
B	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG						
I	LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM						
5	Tổng số lao động đang làm việc	Người	62.104				cuối năm
6	Số lao động được tạo việc làm tăng thêm	Người	2.800	650	3.027	tăng 153 người	vượt 8%
7	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	135	32	154	tăng 22 người	vượt 14,07%
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	75,00				cuối năm
+	<i>Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ</i>	%	35,00				cuối năm
II	GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)						
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,19				cuối năm
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer)	%	0,28				cuối năm
III	CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU						
11	Tổng số xã, thị trấn	đơn vị	11	11		-	Đạt
+	Số xã, thị trấn có nhà văn hóa, thư viện	xã, thị trấn	11	11		-	Đạt
12	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,8		99,89	giảm 0,05%	vượt 0,09%
13	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước HVS	%	100		100	không tăng, không giảm	Đạt
+	<i>Trong đó: được cung cấp nước sạch</i>	%	82,46		82,46	không tăng, không giảm	Đạt

14	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	100		100	-	Đạt
15	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tăng thêm	xã	1				cuối năm
16	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã	1				cuối năm
IV	Y TẾ - XÃ HỘI						
17	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94,98	1,38	85,66	tăng 6,3%	Chưa đạt
18	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động	%	24,76	0,7	19,01	tăng 2,25%	Chưa đạt
	<i>Trong đó: Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện</i>	%	5,00	0,57	4,96	tăng 28,83%	Chưa đạt
19	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	16,80	0,12	11,95		Chưa đạt
20	Số giường bệnh/1 vạn dân (<i>không tính giường trạm y tế xã</i>)	Giường	24,10	-	24,81	tăng 37,45%	Vượt 0,71%
21	Số bác sỹ/1 vạn dân	Bác sỹ	6,78	-	6,5	tăng 3,17%	Đạt 95,87%
22	Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100 (10/10)	-	100	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt
23	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100				cuối năm
24	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	2,4				cuối năm
25	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,0				cuối năm
26	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (<i>cân nặng theo tuổi</i>)	%	2,24				cuối năm
27	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã, thị trấn	11				cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em</i>	%	100				cuối năm
V	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO						
28	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	24.050				cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	Học sinh	4.500				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	Học sinh	9.450				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	Học sinh	6.900				cuối năm
-	<i>Trung học phổ thông</i>	Học sinh	3.200				cuối năm
29	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học						cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	%	88				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	%	100				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	%	98,50				cuối năm
C	QUỐC PHÒNG - AN NINH						
30	Số xã, thị trấn tái công nhận vững mạnh về quốc phòng	xã, thị trấn	11				cuối năm
31	Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu	%	100	-	100	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt (125 thanh niên)
32	Xây dựng xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	xã, thị trấn	11				cuối năm